

## CHÚA NHẬT LỄ LÁ

Cuộc Thương Khó của Chúa Giê-su Ki-tô theo thánh Mát-thêu.

Khi ấy, một người trong Nhóm Mười Hai tên là Giu-đa Ít-ca-ri-ốt, đi gặp các thượng tế mà nói : “Tôi nộp ông Giê-su cho quý vị, thì quý vị muốn cho tôi bao nhiêu.” Họ quyết định cho hắn ba mươi đồng bạc. Từ lúc đó, hắn cố tìm dịp thuận tiện để nộp Đức Giê-su.

Ngày thứ nhất trong tuần bánh không men, các môn đệ đến thưa với Đức Giê-su : “Thầy muốn chúng con dọn cho Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu ?” Người bảo : “Các anh đi vào thành, đến nhà một người kia và nói với ông ấy : Thầy nhắn : thời của Thầy đã gần tới, Thầy sẽ đến nhà ông để ăn mừng lễ Vượt Qua với các môn đệ của Thầy.” Các môn đệ làm y như Đức Giê-su đã truyền, và dọn tiệc Vượt Qua.

Chiều đến, Đức Giê-su vào bàn tiệc với mười hai môn đệ. Đang bữa ăn, Người nói : “Thầy bảo thật anh em, một người trong anh em sẽ nộp Thầy.” Các môn đệ buồn rầu quá sức, lần lượt hỏi Người : “Thưa Ngài, chẳng lẽ con sao ?” Người đáp : “Kẻ giơ tay chắm chung một đĩa với Thầy, đó là kẻ nộp Thầy. Đã hẳn Con Người ra đi theo như lời đã chép về Người, nhưng khôn cho kẻ nào nộp Con Người : thà nó đừng sinh ra thì hơn !” Giu-đa, kẻ nộp Người cũng hỏi : “Ráp-bi, chẳng lẽ con sao ?” Người trả lời : “Chính anh nói đó !”

Cũng trong bữa ăn, Đức Giê-su cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho môn đệ và nói : “Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy.” Rồi Người cầm lấy chén, dâng lời tạ ơn, trao cho môn đệ và nói : “Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội. Thầy bảo cho anh em biết : từ nay, Thầy không còn uống thứ sản phẩm này của cây nho, cho đến ngày Thầy cùng anh em uống thứ rượu mới trong Nước của Cha Thầy.”

Hát thánh vịnh xong, Đức Giê-su và các môn đệ ra núi Ô-liu. Bấy giờ Đức Giê-su nói với các ông : “Đêm nay tất cả anh em sẽ vấp ngã vì Thầy. Vì có lời đã chép : Ta sẽ đánh người chân chiên, và đàn chiên sẽ tan tác. Nhưng sau khi trời dậy, Thầy sẽ đến Ga-li-lê trước anh em.” Ông Phê-rô liền thưa : “Dầu tất cả có vấp ngã vì Thầy đi nữa, thì con đây cũng chẳng bao giờ vấp ngã.” Đức Giê-su bảo ông : “Thầy bảo thật anh : nội đêm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã chối Thầy ba lần.” Ông Phê-rô lại nói : “Dầu có phải chết với Thầy, con cũng không chối Thầy.” Tất cả các môn đệ cũng đều nói như vậy.

Bấy giờ Đức Giê-su đi cùng với các ông đến một thửa đất gọi là Ghết-sê-ma-ni. Người nói với các môn đệ : “Anh em ngồi lại đây, Thầy đến đằng kia cầu nguyện.” Rồi Người đưa ông Phê-rô và hai người con ông Dê-bê-đê đi theo. Người bắt đầu cảm thấy buồn rầu xao xuyến. Bấy giờ Người nói với các ông : “Tâm hồn Thầy buồn đến chết được. Anh em ở lại đây mà canh thức với Thầy.” Người đi xa hơn một chút, sấp mặt xuống, cầu nguyện rằng : “Lạy Cha, nếu có thể được, xin cho con khỏi phải uống chén này. Tuy vậy, xin đừng theo ý con, mà xin theo ý Cha.” Rồi Người đến chỗ các môn đệ, thấy các ông đang ngủ, liền nói với ông Phê-rô : “Thế ra anh em

không thể canh thức nổi với Thầy một giờ sao ? Anh em hãy canh thức và cầu nguyện, để khỏi lâm vào cơn cám dỗ. Vì tinh thần thì hăng say, nhưng thể xác lại yếu hèn.” Người lại đi cầu nguyện lần thứ hai và nói : “Lạy Cha, nếu con cứ phải uống chén này mà không sao tránh khỏi, thì xin vâng ý Cha.” Rồi Người lại đến, thấy các môn đệ vẫn đang ngủ, vì mắt họ nặng trĩu. Người để mặc các ông mà đi cầu nguyện lần thứ ba, nói lại cũng một lời đó. Bấy giờ Người đến chỗ các môn đệ và nói với các ông : “Lúc này mà còn ngủ, còn nghỉ sao ? Nay, đến giờ Con Người bị nộp vào tay những kẻ tội lỗi. Đứng dậy, ta đi nào ! Kia kẻ nộp Thầy đã tới !”

Người còn đang nói, thì Giu-đa, một người trong nhóm Mười Hai, đã đến. Cùng đi với hắn, có cả một đám người đông đảo mang gươm giáo gậy gộc. Họ được các thượng tế và kỳ mục trong dân sai đến. Kẻ nộp Người đã cho họ một dấu hiệu, hắn dặn rằng : “Tôi hôn ai thì chính là người đó. Các anh bắt lấy !” Ngay lúc đó, Giu-đa tiến lại gần Đức Giê-su và nói : “Ráp-bi, xin chào Thầy !”, rồi hôn Người. Đức Giê-su bảo hắn : “Này bạn, bạn đến đây làm gì thì cứ làm đi !” Bấy giờ họ tiến đến, tra tay bắt Đức Giê-su. Một trong những kẻ theo Đức Giê-su liền vung tay tuốt gươm ra, chém phải tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai. Đức Giê-su bảo người ấy : “Hãy xô gươm vào vỏ, vì tất cả những ai cầm gươm sẽ chết vì gươm. Hay anh tưởng là Thầy không thể kêu cứu với Cha Thầy sao ? Người sẽ cấp ngay cho Thầy hơn mười hai đạo binh thiên thần ! Nhưng như thế, thì lời Kinh Thánh ứng nghiệm sao được ? Vì theo đó, mọi sự phải xảy ra như vậy.” Vào giờ ấy Đức Giê-su nói với đám đông : “Tôi là một tên cướp hay sao, mà các ông đem gươm giáo gậy gộc đến bắt ? Ngày ngày tôi vẫn ngồi giảng dạy ở Đền Thờ thì các ông không bắt. Nhưng tất cả sự việc này xảy ra là để ứng nghiệm những lời chép trong Sách Các Ngôn Sứ.” Bấy giờ các môn đệ bỏ Người mà chạy trốn hết.

Họ bắt Đức Giê-su, rồi điệu đến thượng tế Cai-pha. Các kinh sư và kỳ mục đã tề tựu sẵn đó. Ông Phê-rô theo Người xa xa, đến tận dinh thượng tế. Ông vào bên trong ngồi với bọn thuộc hạ, xem kết cuộc ra sao.

Còn các thượng tế và toàn thể Thượng Hội Đồng thì tìm chứng gian buộc tội Đức Giê-su để lên án tử hình. Nhưng họ tìm không ra, mặc dầu có nhiều kẻ đã đứng ra làm chứng gian. Sau cùng, có hai người bước ra, khai rằng : “Tên này đã nói : tôi có thể phá Đền Thờ Thiên Chúa, và nội trong ba ngày, sẽ xây cất lại.” Bấy giờ vị thượng tế đứng lên hỏi Đức Giê-su : “Ông không nói lại được một lời sao ? Mấy người này tố cáo ông gì đó ?” Nhưng Đức Giê-su vẫn làm thinh. Vị thượng tế nói với Người : “Nhân danh Thiên Chúa hằng sống, tôi truyền cho ông phải nói cho chúng tôi biết : ông có phải là Đấng Ki-tô Con Thiên Chúa không ?” Đức Giê-su trả lời : “Chính ngài vừa nói. Hơn nữa, tôi nói cho các ông hay : từ nay, các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến.” Bấy giờ vị thượng tế liền xé áo mình ra và nói : “Hắn nói phạm thượng ! Chúng ta cần gì nhân chứng nữa ? Đây, quý vị vừa nghe hắn nói phạm đến Thiên Chúa, quý vị nghĩ sao ?” Họ liền đáp : “Hắn đáng chết !”

Rồi họ khắc nhổ vào mặt và đấm đánh Người. Có kẻ lại tát Người và nói : “Ông Ki-tô ơi, hãy nói tiên tri cho chúng tôi nghe đi : ai đánh ông đó ?”

Lúc đó ông Phê-rô đang ngồi ngoài sân. Một người đầy tớ gái đến bên ông và nói : “Cả bác nữa, bác cũng đã ở với ông Giê-su, người Ga-li-lê đó chứ gì ?” Ông liền chối trước mặt mọi người mà nói : “Tôi không biết cô nói gì !” Ông đi ra đến cổng, thì một người tớ gái khác thấy ông, liền nói với những người ở đó : “Bác này cũng đã ở với ông Giê-su người Na-da-rét đấy.” Nhưng ông Phê-rô lại thề mà chối : “Tôi không biết người ấy.” Một lát sau, những người đứng đó xích lại gần ông Phê-rô mà nói : “Đúng là bác cũng thuộc bọn họ. Cứ nghe giọng nói của bác là biết ngay.” Bấy giờ ông Phê-rô liền thề độc mà quả quyết rằng : “Tôi thề là không biết người ấy.” Ngay lúc đó, có tiếng gà gáy. Ông Phê-rô sực nhớ lời Đức Giê-su đã nói : “Gà chưa kịp gáy thì anh đã chối Thầy ba lần.” Ông ra ngoài, khóc lóc thảm thiết.

Trời vừa sáng, tất cả các thượng tế và kỳ mục trong dân cùng nhau bàn kế hại Đức Giê-su, để xử tử Người. Sau đó, họ cho trói Người lại và giải đi nộp cho tổng trấn Phi-la-tô.

Bấy giờ, Giu-đa, kẻ đã nộp Người, thấy Người bị kết án thì hối hận. Hắn đem ba mươi đồng bạc trả lại cho các thượng tế và kỳ mục mà nói : “Tôi đã phạm tội nộp người vô tội, khiến Người phải chết oan.” Nhưng họ đáp : “Can gì đến chúng tôi. Mặc kệ anh !” Giu-đa ném số bạc vào Đền Thờ và ra đi thất cổ. Các thượng tế lượm lấy số bạc ấy mà nói : “Không được phép bỏ vào quỹ Đền Thờ, vì đây là giá máu.” Sau khi bàn định với nhau, họ dùng tiền đó tậu “Thửa Ruộng Ông Thợ Gốm” để làm nơi chôn cất khách ngoại kiều. Vì vậy mà thửa ruộng ấy gọi là “Ruộng Máu” cho đến ngày nay. Thế là ứng nghiệm lời ngôn sứ Giê-rê-mi-a : “Họ đã lượm lấy ba mươi đồng bạc, tức là cái giá mà một số con cái Ít-ra-en đã đặt khi đánh giá Người. Và họ lấy số bạc đó mà mua “Thửa Ruộng Ông Thợ Gốm”, theo những điều Đức Chúa đã truyền cho tôi.”

Đức Giê-su bị điệu ra trước mặt tổng trấn ; tổng trấn hỏi Người : “Ông là vua dân Do-thái sao ?” Đức Giê-su trả lời : “Chính ngài nói đó.” Nhưng khi các thượng tế và kỳ mục tố Người, thì Người không trả lời một tiếng. Bấy giờ ông Phi-la-tô hỏi Người : “Ông không nghe bao nhiêu điều họ làm chứng chống lại ông đó sao ?” Nhưng Đức Giê-su không trả lời ông về một điều nào, khiến tổng trấn rất đỗi ngạc nhiên.

Vào mỗi dịp lễ lớn, tổng trấn có lệ phóng thích cho dân chúng một người tù, tùy ý họ muốn. Mà khi ấy có một người tù khét tiếng, tên là Ba-ra-ba. Vậy khi đám đông đã tụ họp lại, thì tổng trấn Phi-la-tô nói với họ : “Các người muốn ta phóng thích ai cho các người đây ? Ba-ra-ba hay Giê-su, cũng gọi là Ki-tô ?” Bởi ông thừa biết chỉ vì ghen tị mà họ nộp Người.

Lúc tổng trấn đang ngồi xử án, thì bà vợ sai người đến nói với ông : “Ông đừng nhúng tay vào vụ xử người công chính này, vì hôm nay, tôi chiêm bao thấy mình phải khổ nhiều vì ông ấy.”

Nhưng các thượng tế và kỳ mục lại xúi đám đông đòi tha tên Ba-ra-ba mà giết Đức Giê-su. Tổng trấn hỏi họ : “Trong hai người này, các người muốn ta tha ai cho các người ?” Họ thưa : “Ba-ra-ba !” Tổng trấn Phi-la-tô nói tiếp : “Thế còn ông Giê-su, cũng gọi là Ki-tô, ta sẽ làm gì đây ?” Mọi người đồng thanh : “Đóng đinh nó vào thập giá !” Tổng trấn lại nói : “Thế ông ấy đã làm điều gì gian ác ?” Họ càng la to : “Đóng đinh nó vào thập giá !” Tổng trấn Phi-la-tô thấy đã chẳng được ích gì mà còn thêm náo động, nên lấy nước rửa tay trước mặt đám đông mà nói : “Ta

vô can trong vụ đổ máu người này. Mặc các người liệu lấy !” Toàn dân đáp lại : “Máu hấn cứ đổ xuống đầu chúng tôi và con cháu chúng tôi !” Bấy giờ, tổng trấn phóng thích tên Ba-ra-ba cho họ, còn Đức Giê-su, thì ông truyền đánh đòn, rồi trao cho họ đóng đinh vào thập giá.

Bấy giờ lính của tổng trấn đem Đức Giê-su vào trong dinh, và tập trung cả cơ đội quanh Người. Chúng lột áo Người ra, khoác cho Người một tấm áo choàng đỏ, rồi kết một vòng gai làm vương miện đặt lên đầu Người, và trao vào tay mặt Người một cây sậy. Chúng quỳ gối trước mặt Người mà nhạo rằng : “Vạn tuế Đức Vua dân Do-thái !” Rồi chúng khạc nhổ vào Người và lấy cây sậy mà đập vào đầu Người. Ché giễu chán, chúng lột áo choàng ra, và cho Người mặc áo lại như trước, rồi điệu Người đi đóng đinh vào thập giá.

Đang đi ra, thì chúng gặp một người Ky-rê-nê, tên là Si-môn ; chúng bắt ông vác thập giá của Người. Khi đến nơi gọi là Gôn-gô-tha, nghĩa là Đồi Sọ, chúng cho Người uống rượu pha mật đắng, nhưng Người chỉ nếm một chút mà không chịu uống. Đóng đinh Người vào thập giá xong, chúng đem áo Người ra bắt thăm mà chia nhau. Rồi chúng ngồi đó mà canh giữ Người.

Phía trên đầu Người, chúng đặt bản án xử tội viết rằng : “Người này là Giê-su, vua dân Do-thái.” Cùng bị đóng đinh với Người có hai tên cướp, một tên bên phải, một tên bên trái.

Kẻ qua người lại đều nhục mạ Người, vừa lắc đầu vừa nói : “Mi là kẻ phá được Đền Thờ, và nội trong ba ngày xây lại được, hãy cứu lấy mình đi ! Nếu mi là Con Thiên Chúa, thì xuống khỏi thập giá xem nào !” Các thượng tế, kinh sư và kỳ mục cũng ché giễu Người mà nói : “Hắn cứu được thiên hạ, mà chẳng cứu nổi mình. Hắn là Vua Ít-ra-en ! Hắn cứ xuống khỏi thập giá ngay bây giờ đi, chúng ta tin hắn liền ! Hắn cậy vào Thiên Chúa, thì bây giờ Người cứu hắn đi, nếu quả thật Người thương hắn ! Vì hắn đã nói : “Ta là Con Thiên Chúa !” Cả những tên cướp cùng bị đóng đinh với Người cũng sỉ vả Người như thế.

Từ giờ thứ sáu, bóng tối bao phủ cả mặt đất, mãi đến giờ thứ chín. Vào giờ thứ chín, Đức Giê-su kêu lớn tiếng : “Ê-li, Ê-li, lê-ma xa-bác-tha-ni”, nghĩa là “Lạy Thiên Chúa, lạy Thiên Chúa của con, sao Ngài bỏ rơi con ?” Nghe vậy, một vài người đứng đó liền nói : “Hắn ta gọi ông Ê-li-a !” Lập tức, một người trong bọn chạy đi lấy miếng bọt biển, thấm đầy giấm, buộc vào đầu cây sậy và đưa lên cho Người uống. Còn những người khác lại bảo : “Khoan đã, để xem ông Ê-li-a có đến cứu hắn không !” Đức Giê-su lại kêu một tiếng lớn, rồi trút linh hồn.

Ngay lúc đó, bức màn trướng trong Đền Thờ xé ra làm hai từ trên xuống dưới. Đất rung, đá vỡ. Mồ mả bật tung, và xác của nhiều vị thánh đã an nghỉ được trở dậy. Sau khi Chúa trỗi dậy, các ngài ra khỏi mồ, vào thành thánh, và hiện ra với nhiều người. Thấy động đất và các sự việc xảy ra, viên đại đội trưởng và những người cùng ông canh giữ Đức Giê-su đều rất đỗi sợ hãi và nói : “Quả thật ông này là Con Thiên Chúa.”

Ở đó, cũng có nhiều người phụ nữ đứng nhìn từ đằng xa. Các bà này đã theo Đức Giê-su từ Ga-li-lê để giúp đỡ Người. Trong số đó, có bà Ma-ri-a Mác-đa-la, bà Ma-ri-a mẹ các ông Gia-cô-bê và Giô-xép, và bà mẹ các con ông Dê-bê-đê.

Chiều đến, có một người giàu sang tới. Ông này là người thành A-ri-ma-thê, tên là Giô-xép, và cũng là môn đệ Đức Giê-su. Ông đến gặp ông Phi-la-tô để xin thi hài Đức Giê-su. Bấy giờ tổng trấn Phi-la-tô ra lệnh trao trả thi hài cho ông. Khi đã nhận thi hài, ông Giô-xép lấy tấm vải gai sạch mà liệm, và đặt vào ngôi mộ mới, đã đục sẵn trong núi đá, dành cho ông. Ông lăn tảng đá to lấp cửa mộ, rồi ra về. Còn bà Ma-ri-a Mác-đa-la và một bà khác cũng tên là Ma-ri-a ở lại đó, quay mặt vào mộ.

Hôm sau, tức là khi ngày áp lễ đã qua, các thượng tế và những người Pha-ri-sêu kéo nhau đến ông Phi-la-tô, và nói : “Thưa ngài, chúng tôi nhớ tên bị bọm ấy khi còn sống có nói : “Sau ba ngày, Ta sẽ trỗi dậy.” Vậy xin quan lớn truyền canh mộ kỹ càng cho đến ngày thứ ba, kẻo môn đệ hấn đến lấy trộm xác rồi phao trong dân là hấn đã từ cõi chết trỗi dậy. Và như thế, chuyện bị bọm cuối cùng này sẽ còn tệ hại hơn chuyện trước.” Ông Phi-la-tô bảo họ : “Thì có sẵn lính đó, các người hãy đi mà canh giữ theo cách các người biết !” Thế là họ ra đi canh giữ mộ, niêm phong tảng đá và cắt lính canh mộ.

Đó là Lời Chúa.